UBND TỈNH ĐỒNG NAI **SỞ NỘI VỤ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 4274/SNV-QLBC&CCVC V/v hướng dẫn thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022	*Đồng Nai, ngày 30 tháng 9 năm 2021*

Ký bởi: Sở Nội vụ
Email: sonoivu@dongnai.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Đồng Nai
Ngày ký: 01-10-2021 09:08:10 +07:00

Kính gửi:
- Các Sở, ban ngành;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định số 5067/QĐ-UBND[1] và ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh[2] triển khai hướng dẫn thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022 của Bộ Nội vụ[3]; Sở Nội vụ đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nội dung sau:

I. Đối với hoạt động quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng

1. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý năm 2022. Tập trung xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu công việc, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Thực hiện phân công, phân cấp, phân quyền trong quản lý, thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng theo Quyết định 05/2020/QĐ-UBND của UBND tỉnh[4] và các văn bản khác có liên quan.

2. Cân đối nguồn kinh phí hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo quy định. Quan tâm thực hiện chế độ, chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức là

[1] Quyết định số 5067/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025
[2] Công văn số 11737/UBND-KGVX ngày 27/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh giao triển khai hướng dẫn thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022
[3]Công văn số 4301/BNV-ĐT ngày 01/9/2021 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2022.
[4]Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 02/3/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC tỉnh Đồng Nai.

nữ, là người dân tộc thiểu số theo Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết số 32/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh[5].

3. Chủ động đề xuất, biên soạn các chương trình, tài liệu bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh[6], trình Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) phê duyệt trước khi đưa vào sử dụng. Tập trung biên soạn các chương trình, tài liệu bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm. Nội dung chương trình, tài liệu phải đảm bảo kết hợp giữa lý luận và thực tiễn; kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng thực hành; tăng cường tích hợp, lồng ghép các chương trình bồi dưỡng có nội dung tương đồng; không được trùng lặp. Chương trình, tài liệu phải thường xuyên được bổ sung, cập nhật, nâng cao phù hợp với tình hình thực tế.

4. Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có đủ điều kiện, được UBND tỉnh có quyết định giao nhiệm vụ bồi dưỡng, tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành; chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm, chuyên môn, nghiệp vụ thuộc thẩm quyền quản lý.

5. Sở Nội vụ, Sở Tài chính thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo thẩm quyền được giao.

II. Tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng năm 2022

1. Căn cứ các **mục tiêu**[7] đào tạo, bồi dưỡng đề ra tại Quyết định số 5067/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo

---

[5]Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Nghị quyết số 32/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

[6] Chương trình BD theo yêu cầu VTVL, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành cho CBCCVC thuộc thẩm quyền quản lý.

[7] **- Đối với cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện:**

+ Đảm bảo 100% cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn quy định trước khi bổ nhiệm ngạch, bộ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý.

+ Đảm bảo hàng năm: ít nhất 80% cán bộ, công chức được cập nhật kiến thức pháp luật, được bồi dưỡng về đạo đức công vụ; 70% cán bộ, công chức được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp thực thi công vụ (thuộc hình thức bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm quy định tại khoản 4 Điều 15 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức).

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã:

+ 100% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ chuyên môn đạt chuẩn theo quy định và 100% công chức cấp xã có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí đảm nhiệm.

+ Đảm bảo hàng năm ít nhất 60% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, phương pháp, đạo đức công vụ.

+ Đến năm 2025, 100% cán bộ, công chức người dân tộc Kinh công tác tại vùng có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống sử dụng được ít nhất một thứ tiếng dân tộc tại địa bàn công tác.

+ Người hoạt động không chuyên trách cấp xã được bồi dưỡng, cập nhật và nâng cao kỹ năng, phương pháp hoạt động ít nhất 01 lần trong thời gian 02 năm.

- Đối với viên chức:

bồi dưỡng CBCCVC tỉnh giai đoạn 2021-2025 và tình hình thực tế của các đơn vị để **rà soát, xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC** làm cơ sở xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC thuộc quyền quản lý, đồng thời, báo cáo đề xuất UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) nhu cầu các lớp đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC thuộc những chương trình do tỉnh tổ chức, cụ thể:

a) Về đào tạo

Căn cứ đối tượng, điều kiện đào tạo sau đại học và nhu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu công việc, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đề xuất nhu cầu đào tạo sau đại học.

b) Về bồi dưỡng, gồm:

- Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức chuyên ngành hành chính (chuyên viên, chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp). Đối với bồi dưỡng ngạch công chức chuyên ngành khác đề nghị các sở, ngành căn cứ quy định, hướng dẫn của Bộ quản lý chuyên ngành, đề xuất nhu cầu bồi dưỡng ngạch công chức chuyên ngành thuộc lĩnh vực quản lý.

- Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và các lĩnh vực khác.

- Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương, cấp huyện và tương đương, cấp phòng và tương đương.

- Bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm.

+ Đối với nội dung bồi dưỡng về kiến thức quản lý chuyên ngành, chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức hội nhập quốc tế…: đề nghị các sở, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ và hướng dẫn của các Bộ quản lý chuyên ngành, rà soát, đề xuất mở lớp bồi dưỡng cho công chức, viên chức ở vị trí việc làm thuộc lĩnh vực sở, ngành quản lý.

+ Đối với nội dung bồi dưỡng đạo đức công vụ, chức danh nghề nghiệp, bồi dưỡng cho những người hoạt động không chuyên trách cấp xã…: đề nghị

+ Đến năm 2025, 100% viên chức được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.
+ Đến năm 2025, 100% viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý được bồi dưỡng năng lực, kỹ năng quản lý trước khi bổ nhiệm.
+ Hàng năm, ít nhất 60% viên chức được bồi dưỡng về đạo đức nghề nghiệp, cập nhật nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành.
- Đối với đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp:
+ 100% đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 được bồi dưỡng kiến thức pháp luật; kiến thức, kỹ năng và phương pháp hoạt động.
+ Đại biểu được bồi dưỡng kiến thức pháp luật; kiến thức, kỹ năng và phương pháp hoạt động ít nhất 01 lần trong một nhiệm kỳ.

các đơn vị chủ động tổ chức bồi dưỡng CBCCVC thuộc quyền quản lý theo quy định.

- Tổ chức bồi dưỡng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã theo nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 5067/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh.

***** Lưu ý: nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng các nội dung khác (Lý luận chính trị, kiến thức QPAN cho đối tượng 3, tiếng dân tộc…) thực hiện theo hướng dẫn riêng của các cơ quan, đơn vị được Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao (Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ban Dân tộc…).

c) Báo cáo đề xuất nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gửi về Sở Nội vụ tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2022:

- Các sở, ngành và tương đương thực hiện theo biểu số 1, 2, 4 (kèm theo);

- UBND cấp huyện thực hiện biểu số 1, 2, 3 (kèm theo).

Thời gian hoàn thành trước ngày 15/10/2021.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý năm 2022 sau khi UBND tỉnh quyết định ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh năm 2022.

Thời gian hoàn thành trước ngày 31/01/2022, gửi về Sở Nội vụ theo dõi, đánh giá công vụ.

3. Thí điểm bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo loại hình từ xa. Trên cơ sở các quy định về tổ chức bồi dưỡng theo loại hình tập trung, rà soát các quy trình, thủ tục và lựa chọn mô hình triển khai phù hợp với yêu cầu, điều kiện, bảm đảm chất lượng, hiệu quả.

Việc sử dụng kinh phí đối với loại hình từ xa thực hiện theo Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính[8] và hướng dẫn của Sở Tài chính. Trong quá trình triển khai thực hiện, các đơn vị có khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp gửi về Sở Nội vụ, Sở Tài chính tổng hợp báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh và Bộ, ngành liên quan.

4. Tổ chức thực hiện các Quyết định, Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ nội dung có liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức như: Quyết định số 163/QĐ-TTg[9]; Quyết

[8] Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

[9] Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025.

định số 705/QĐ-TTg[10]; Quyết định số 1659/QĐ-TTg[11]; Chỉ thị số 38/2004/CT-TTg[12]….

III. Về kinh phí đào tạo, bồi dưỡng

1. Xây dựng dự toán kinh phí, bảo đảm kinh phí thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022 theo quy định.

2. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thực hiện theo Thông tư số 36/2018/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND, Nghị quyết số 32/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh và các văn bản hướng dẫn của Sở Tài chính.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản hồi về Sở Nội vụ (phòng Quản lý Biên chế và Công chức, viên chức) để nghiên cứu, hướng dẫn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức TU;
- Trường Chính trị tỉnh;
- GĐ, các PGĐ Sở Nội vụ;
- Phòng Nội vụ cấp huyện, thành phố;
- Lưu: VT, QLBC&CCVC.

Tùng

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM
SỞ NỘI VỤ
TỈNH ĐỒNG NAI

Nguyễn Thanh Tú

[10] Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan trong hệ thống chính trị đến năm 2030

[11] Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức"; Chỉ thị số 38/2004/CT-TTg ngày 09/11/2004 về việc đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số đối với cán bộ, công chức, công tác ở vùng dân tộc, miền núi.

[12]Chỉ thị số 38/2004/CT-TTg ngày 09/11/2004 về việc đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số đối với cán bộ, công chức, công tác ở vùng dân tộc, miền núi